Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên chủ đầu tư: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Thái Nguyên;

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

- Thời gian thực hiện: 03 ngày.

- Tên gói thầu: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Thái Nguyên

- Tên dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Thái Nguyên

- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Toàn bộ hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất cách thời điểm dự thầu không quá 6 tháng.

- Yêu cầu về vận chuyển: hàng hóa phải được vận chuyển đến đúng địa điểm yêu cầu.

b) Yêu cầu về kỹ thuật

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

<table>
<tr><th>Hạng mục số</th><th>Tên hàng hóa</th><th colspan="2">Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</th></tr>
<tr><td rowspan="5">1</td><td rowspan="5">Xe ô tô hai cầu</td><td>Động cơ và Tính năng vận hành</td><td></td></tr>
<tr><td>Động cơ</td><td>Bi Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi hoặc tương đương
Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC hoặc tương đường</td></tr>
<tr><td>Dung tích xilanh (cc)</td><td>1996</td></tr>
<tr><td>Công suất cực đại (PS/vòng/phút) /((Ps/rpm)</td><td>209.8(154.3 kW)/3750</td></tr>
<tr><td>Momen xoắn cực đại (Nm/vòng/phút) (Nm/rpm)</td><td>500/1750-2000</td></tr>
</table>

			Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động / 4x4
			Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Có / With
			Hộp số	Số tự động 10 cấp điện tử
			Trợ lực lái	Trợ lực lái điện
			Kích thước	
			Dài x Rộng x Cao (mm)	4914 x 1923 x 1841
			Khoảng sáng gầm xe (mm)	200
			Chiều dài cơ sở (mm)	2900
			Dung tích thùng nhiên liệu (L)	80L
			Mức tiêu thụ nhiên liệu	
			Chu trình tổ hợp (L/100KM)	8,0
			Chu trình đô thị cơ bản (L/100KM)	9,6
			Chu trình đô thị phụ (L/100KM)	7,1
			Màu xe	Đen
			Hệ thống treo	
			Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ và thanh cân bằng
			Hệ thống treo sau	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts Linkage hoặc tương đương
			Hệ thống phanh	
			Phanh trước và sau	Phanh đĩa
			Phanh tay điện tử	Có
			Cỡ lốp	255/55R20
			Bánh xe	Vành hợp kim nhôm đúc 20”
			Trang thiết bị an toàn	
			Túi khí phía trước	Có
			Túi khí bên	Có
			Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
			Túi khí đầu gối người lái	Có
			Camera	Camera 360
			Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước & sau
			Hệ thống chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử ABS & EBD	Có
			Hệ thống cân bằng điện tử (ESP)	Có
			Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
			Hệ thống kiểm soát đổ đèo	Có
			Hệ thống kiểm soát tốc độ	Tự động
			Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo xe cắt ngang	Có
			Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có

			Hệ thống cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
			Hệ thống kiểm soát áp suất lốp	Có
			Hệ thống chống trộm	Có
			Trang thiết bị ngoại thất	
			Đèn phía trước / Headlamp	LED Matrix hoặc tương đương, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
			Đèn pha chống chói tự động	Có
			Gạt mưa tự động	Có
			Đèn sương mù	Có
			Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
			Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Có
			Cửa hậu đóng/mở điện	Có
			Trang thiết bị bên trong xe	
			Khởi động bằng nút bấm	Có
			Chìa khóa thông minh	Có
			Điều hòa nhiệt độ	Tự động 2 vùng khí hậu
			Vật liệu ghế	Da cao cấp có thông gió, sưởi ghế
			Tay lái bọc da	Có
			Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 10 hướng có nhớ vị trí ghế lái
			Hàng ghế thứ ba gập điện	Có
			Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm
			Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chức năng chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
			Hệ thống âm thanh	AM/FM, MP3và Ipod & USB, Bluetooth Dàn âm thanh 12 loa B&O hoặc tương đương
			Hệ thống SYNC® hoặc tương đương	Điều khiển giọng nói SYNC® 4A hoặc tương đương Màn hình TFT cảm ứng 12”
			Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 12.4”
			Sạc không dây	Có
			Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

Ghi chú:

- Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu

tối thiểu. Trong trường hợp đó, nhà thầu phải giải trình, chứng minh mặt hàng dự thầu có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu cũng cấp hàng hóa theo đúng thông số kỹ thuật quy định hoặc tương đương hoặc tốt hơn.

- "Tương đương" có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng là tương đương với các thiết bị đã nêu trên (kèm theo tài liệu, catalogue để chứng minh).

1.3. Các yêu cầu khác

- Đáp ứng đúng yêu cầu của HSMT hoặc vượt trội so với yêu cầu của HSMT.
- Có cam kết các thiết bị hàng hóa phải bảo đảm mới 100%; sản xuất năm 2025 trở về sau;
- Cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (CQ). (Giấy chứng nhận xuất xưởng (CQ) đối với xe nhập khẩu hiện đã được hải quan đưa trực tiếp lên phần mềm của phòng Cảnh sát giao thông);
- Bảng cam kết và so sánh tham chiếu đặc tính, yêu cầu kỹ thuật tại Chương V với tài liệu thông số kỹ thuật của từng loại hàng hóa.
- Các hợp đồng chứng minh năng lực thực hiện các hợp đồng tương tự bao gồm: Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng, hóa đơn bán hàng (liên lưu).
- Tất cả các hàng hóa phải nêu rõ tên hàng hóa, ký mã hiệu, các thông số kỹ thuật, đơn vị sản xuất, xuất xứ, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Nhà thầu cam kết cung cấp các văn bản, tài liệu liên quan để chứng minh tính hợp lệ của các chủng loại thiết bị theo yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT để thực hiện gói thầu.

Hàng hóa được Bảo hành ≥ 03 năm kể từ khi hàng hóa được nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc ≥100.000 km tùy điều kiện nào đến trước. kể từ nghiệm thu bàn giao hàng hóa (Bảo hành về cấu trúc của thiết bị, sai sót về kỹ thuật hoặc không phù hợp với thời gian khắc phục, sửa chữa sai sót, hư hỏng trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận được thông báo của bên mời thầu.

- Chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu:

+ Cung cấp catalogue hoặc bảng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu đầy đủ các thông tin bao gồm: tên thương mại, nhà sản xuất, xuất xứ, mã ký hiệu hàng hoá.

+ Đối với hàng hoá có sẵn được chuẩn hoá và đăng ký nhãn hiệu tại thị trường Việt Nam. Nhà thầu chỉ cần cung cấp mã, ký hiệu của hàng hoá chào thầu. Tổ chuyên gia căn cứ vào mã, ký hiệu để tìm kiếm thông tin từ nhà sản xuất.

Trong trường hợp không tìm thấy mã, ký hiệu hàng hoá hoặc thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu bị sai lệch hoặc thiếu, việc đánh giá sẽ dựa trên cơ sở yêu cầu làm rõ thông số kỹ thuật từ nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất hoặc đại lý uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc đơn vị nhập khẩu trực tiếp hàng hoá tại thị trường

Việt Nam hoặc xác nhận từ đơn vị kiểm định hợp pháp tại thị trường Việt Nam. Nhà thầu không làm rõ được sai lệch hoặc không bổ sung thông tin còn thiếu sẽ được đánh giá không đạt.

+ Đối với hàng hoá không có sẵn trên thị trường (chưa đăng ký với cơ quan quản lý hoặc không thể tìm kiếm thông tin trên trang web của nhà sản xuất), nhà thầu phải cung cấp các thông tin sau: Xác nhận (văn bản hoặc liên kết đến trang web chính thức) thông số kỹ thuật từ nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất hoặc đại lý uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý thị trường hoặc cơ quan đăng kiểm hợp pháp tại Việt Nam thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, ký mã hiệu, năm sản xuất, nhà sản xuất, xuất xứ theo yêu cầu E-HSMT.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này không có các bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra tại chỗ hàng hóa được bàn giao về số lượng, chủng loại, xuất xứ. Nếu kết quả kiểm tra về số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách hàng hóa chứng tỏ rằng hàng hóa phù hợp với Hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành ký Biên bản kiểm tra hàng hóa.